TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2023/DSST.
Ngày 06 tháng 3 năm 2023.
"V/v Tranh chấp hợp đồng dịch vụ".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hoàng Văn H Vương.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Vân.
2. Ông Huỳnh Văn Bé.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thanh Thi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh không tham gia phiên tòa.

Ngày 06 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 355/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2022 về việc *"Tranh chấp hợp đồng dịch vụ"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2023/QĐST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đình H, sinh năm: 1969; (có mặt)

Địa chỉ: số 5A, đường PTT, ấp B, xã BM, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Hoàng Văn H, sinh năm: 1982. (có mặt)

Địa chỉ: số 6E, Nguyễn TS, ấp BS, xã TTH, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Đình H trình bày:

Ngày 05/01/2018, Ông đưa cho ông Hoàng Văn H 100.000.000 đồng để chuyển mục đích đất ở xã Trung An của bà Thái.

Ngày 28/10/2018, Ông đưa cho ông Hoàng Văn H 500.000.000 đồng để tách 23 thửa đất của ông Nguyễn Quang Vinh, giá tách là 120.000.000 đồng/ 1 giấy (01 thửa).

Ngày 23/01/2019, Ông ứng trước cho ông Hoàng Văn H 650.000.000 đồng để tách 16 thửa đất của bà Đào Thị Yến, giá tách là 120.000.000 đồng/ 1 giấy (01 thửa).

Ngày 12/3/2019, Ông đưa cho ông Hoàng Văn H 1.000.000.000 đồng để tách 12 thửa đất của bà Nguyễn Thúy Hồng, giá tách là 120.000.000 đồng/ 1 giấy (01 thửa).

Ngày 06/4/2019, Ông ứng cho ông Hoàng Văn H thêm 900.000.000 đồng đối với hồ sơ tách 16 thửa đất của bà Đào Thị Yến.

Ngày 02/7/2020, Ông đưa cho ông Hoàng Văn H 200.000.000 đồng để tách 03 thửa đất của ông Sơn, giá tách là 120.000.000 đồng/ 1 giấy (01 thửa).

Khấu trừ những thửa đất ông Hoàng Văn H đã thực hiện xong, còn lại bao nhiêu ông Hoàng Văn H phải hoàn trả lại tiền cho ông.

Nay Ông yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Củ Chi buộc ông Hoàng Văn H trả lại cho ông số tiền tổng cộng là 750.400.000 đồng (Bảy trăm năm mươi triệu bốn trăm nghìn đồng), trong đó tiền gốc là: 670.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày 01/6/2022, yêu cầu trả 01 lần, ngay sau khi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật.

Các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình gồm: Bản sao CMND + HK, đơn khởi kiện, biên nhận tiền ngày 24/3/2021, giấy giao tiền ngày 18/01/2019, giấy giao tiền ngày 02/7/2020, biên nhận tiền ngày 28/12/2018, biên nhận tiền ngày 05/01/2018, giấy xác nhận trả tiền ngày 25/10/2019, bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Trong bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Hoàng Văn H trình bày:

Giấy xác nhận trả tiền ngày 25/10/2019, ông và ông Nguyễn Đình H đã thống nhất số tiền còn lại của cả hai bên nên ông không có ý kiến. Đối vối hồ sơ tách thửa của bà Đào Thị Yến, ông đã tách ra 08 thửa (08 giấy). Ngày 24/3/2021, bà Yến lên nhà ông nhận lại bản chính giấy đất của bà. Ngày 19/01/2021, Ông trả cho ông Nguyễn Đình H số tiền 400.000.000 đồng. Ngày 05/5/2022, Ông đưa cho ông Nguyễn Đình H tổng cộng là 500.000.000 đồng (tiền mặt đưa 350.000.000 đồng, số còn lại ông và vợ ông chuyển khoản cho ông Nguyễn Đình H) và hai bên đã thống nhất là không còn dính dáng tiền bạc bất cứ hồ sơ nào nữa.

Đất của bà Hồng ông đã tách và hoàn thành xong 12 giấy, đất của ông Vinh, ông Sơn, bà Thái không thực hiện được; Đất của Yến thì tách được 08 giấy.

Các tài liệu, chứng cứ mà bị đơn cung cấp để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình gồm: Bản sao CMND + HK, biên nhận ngày 19/01/2021, giấy xác nhận trả tiền ngày 25/10/2019, biên nhận tiền ngày 05/5/2022, bản tự khai

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn trình bày:

Tôi vẫn giữ nguyên ban đầu là yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Củ Chi buộc ông Hoàng Văn H trả lại cho ông số tiền tổng cộng là 750.400.000 đồng (Bảy trăm năm mươi triệu bốn trăm nghìn đồng), trong đó tiền gốc là: 670.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày nay là 80.400.000 đồng, yêu cầu trả 01 lần, ngay sau khi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn trình bày:

Tôi và ông Nguyễn Đình H đã tất toán hết tất cả các hợp đồng dịch vụ theo thỏa thuận nhận tiền vào ngày 05/5/2022. Tôi không còn nợ nần gì với ông Nguyễn Đình H nên tôi không đồng ý theo yêu cầu của ông Nguyễn Đình H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Đình Hyêu cầu Hoàng Văn H trả lại cho ông số tiền 750.400.000 đồng (Bảy trăm năm mươi triệu bốn trăm nghìn đồng), trong đó tiền gốc là: 670.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày nay là 80.400.000 đồng

mà ông Hoàng Văn H đã nhận để làm các thủ tục giấy tờ gồm chuyển mục đích đất ở, tách thửa,… mà ông Hoàng Văn H không làm được; Trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật; Đây là tranh chấp về dân sự, quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng dịch vụ; Bị đơn ông Hoàng Văn H đang cư trú tại huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

Ông Nguyễn Đình H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Củ Chi buộc ông Hoàng Văn H trả cho ông số tiền tổng cộng là 750.400.000 đồng (Bảy trăm năm mươi triệu bốn trăm nghìn đồng), trong đó tiền gốc là: 670.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày nay là 80.400.000 đồng mà ông Hoàng Văn H đã nhận, trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ giấy xác nhận trả tiền ngày 25/10/2019; Biên nhận tiền ngày 24/3/2021; Giấy giao tiền ngày 18/01/2019; Giấy giao tiền ngày 02/7/2020; Biên nhận tiền ngày 28/12/2018; Biên nhận tiền ngày 05/01/2018; Biên nhận ngày 19/01/2021; Biên nhận tiền ngày 05/5/2022 và diễn biến nội dung vụ án tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Ông Nguyễn Đình H và ông Hoàng Văn H đã làm ăn qua lại nhiều lần với nhau, về việc ông Nguyễn Đình H giao cho ông Hoàng Văn H làm dịch vụ chuyển mục đích quyền sử dụng đất, tách thửa,… những hồ sơ mà ông Nguyễn Đình H đưa cho ông Hoàng Văn H; Hai bên chỉ thỏa thuận bằng lời nói với nhau, không có thỏa thuận bằng văn bản cho từng hợp đồng dịch vụ cá biệt; Thực tế hai bên đã có những giao dịch cụ thể như sau: Ngày 05/01/2018, Ông Nguyễn Đình H đưa cho ông Hoàng Văn H 100.000.000 đồng để chuyển mục đích đất ở xã Trung An của bà Thái; Ngày 28/10/2018, Ông Nguyễn Đình H đưa cho ông Hoàng Văn H 500.000.000 đồng để tách 23 thửa đất của ông Nguyễn Quang Vinh, giá tách là 120.000.000 đồng/ 1 giấy (01 thửa); Ngày 23/01/2019, Ông Nguyễn Đình H đưa trước cho ông Hoàng Văn H 650.000.000 đồng để tách 16 thửa đất của bà Đào Thị Yến, giá tách là 120.000.000 đồng/ 1 giấy (01 thửa); Ngày 12/3/2019, Ông Nguyễn Đình H đưa cho ông Hoàng Văn H 1.000.000.000 đồng để tách 12 thửa đất của bà Nguyễn Thúy Hồng, giá tách là 120.000.000 đồng/ 1 giấy (01 thửa); Ngày 06/4/2019, Ông Nguyễn Đình H đưa cho ông Hoàng Văn H thêm 900.000.000 đồng đối với hồ sơ tách 16 thửa đất của bà Đào Thị Yến; Ngày 02/7/2020, Ông Nguyễn Đình H đưa cho ông Hoàng Văn H 200.000.000 đồng để tách 03 thửa đất của ông Sơn, giá tách là 120.000.000 đồng/ 1 giấy (01 thửa).

Ngày 05/5/2022, Ông Nguyễn Đình H và ông Hoàng Văn H có ký giấy giao nhận tiền đối với số tiền 350.000.000 đồng, biên nhận là do ông Hoàng Văn H viết, chữ ký trong biên nhận thì ông Nguyễn Đình H xác định là chữ ký của ông Nguyễn Đình H, nội dung giấy nhận tiền có đoạn: "...Tôi là ông Hoàng Văn H và ông Nguyễn Đình H không còn dính dáng tiền bạc bất cứ hồ sơ nào nữa" và từ ngày 05/5/2022 đến nay ông Nguyễn Đình H và ông Hoàng Văn H không có ký bất kỳ hợp đồng dịch vụ nào khác; Ông Nguyễn Đình H và ông Hoàng Văn H xác định xác định giao dịch giữa hai ông là giao dịch giữa cá nhân hai ông với nhau, không liên quan gì đến vợ con.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Đình Hyêu cầu ông Hoàng Văn Hoàng Văn H trả lại cho ông số tiền tổng cộng là 750.400.000 đồng (Bảy trăm năm mươi triệu bốn trăm nghìn đồng), trong đó tiền gốc là: 670.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày nay là 80.400.000 đồng là không có cơ sở

chấp nhận theo quy định tại các Điều: 166, 278, 513, 514, 517, 519, 520 của Bộ luật dân sự năm 2015 bởi lẻ: Giấy nhận tiền ngày 05/5/2022 đã thể hiện rõ ngoài việc biên nhận này thể hiện việc trả cho ông Nguyễn Đình H số tiền 500.000.000 đồng (tiền mặt giao 350.000.000 đồng, chuyển khoản 150.000.000 đồng) theo hồ sơ dịch vụ đất của ông Phan Văn Nghiên và ông Hiệp, giấy xác nhận nợ còn thể hiện việc đã thanh toán hết tất cả các hồ sơ dịch vụ khác trước đó giữa ông Nguyễn Đình H và ông Hoàng Văn H.

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12; khoản 1, 5 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 91; Các điều 227, 228, 264, 266, 267 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều: 166, 278, 513, 514, 517, 519, 520, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Đình H về việc buộc ông Hoàng Văn H phải trả cho ông số tiền tổng cộng là 750.400.000 đồng (Bảy trăm năm mươi triệu bốn trăm nghìn đồng), trong đó tiền gốc là: 670.000.000 đồng, tiền lãi là 80.400.000 đồng, trả 01 lần ngay sau khi bản án phát sinh hiệu lực pháp luật.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Đình H phải chịu là 34.016.000 đồng (Ba mươi bốn triệu không trăm mười sáu nghìn đồng), khấu trừ với số tiền tạm ứng án phí 17.008.000 đồng (Mười bảy triệu không trăm lẻ tám nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0044950 ngày 04/7/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Củ Chi. Ông Nguyễn Đình H còn phải nộp số tiền là: 17.008.000 đồng (Mười bảy triệu không trăm lẻ tám nghìn đồng).

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND H. Củ Chi;
- Chi cục THADS H. Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ (13b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hoàng Văn H Vương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND H. Củ Chi;
- Chi cục THADS H. Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ (13b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hoàng Văn H Vương